**BÀI 27. VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM**

**Câu 1.Vùng tập trung than nâu với quy mô lớn ở nước ta là :**

A. Quảng Ninh. B. Lạng Sơn.

C. Đồng bằng sông Hồng. D. Cà Mau.

Câu 2. Đường dây 500 KV nối :

A. Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh. B. Hoà Bình - Phú Lâm.

C. Lạng Sơn - Cà Mau. D. Hoà Bình - Cà Mau.

**Câu 2. Đây là điểm khác nhau giữa các nhà máy nhiệt điện ở miền Bắc và các nhà máy nhiệt điện ở miền Nam.**

A. Các nhà máy ở miền Nam thường có quy mô lớn hơn.

B. Miền Bắc chạy bằng than, miền Nam chạy bằng dầu hoặc khí.

C. Miền Bắc nằm gần vùng nguyên liệu, miền Nam gần các thành phố.

D. Các nhà máy ở miền Bắc được xây dựng sớm hơn các nhà máy ở miền Nam.

**Câu 4. Nguồn dầu khí của nước ta hiện nay được khai thác chủ yếu từ :**

A. Bể trầm tích Trung Bộ. B. Bể trầm tích Cửu Long.

C. Bể trầm tích Nam Côn Sơn. D. Bể trầm tích Thổ Chu - Mã Lai.

**Câu 5 Trữ lượng quặng bôxít lớn nhất nước ta tập trung ở :**

A. Trung du và miền núi Bắc Bộ và Đông Nam Bộ.

B. Tây Nguyên, Trung du và miền núi Bắc Bộ.

C. Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.

D. Tây Nguyên.

**Câu 6. Dầu mỏ, khí đốt có tiềm năng và triển vọng lớn của nước ta tập trung ở :**

A. Bể trầm tích sông Hồng . B. Bể trầm tích Thổ Chu - Mã Lai.

C. Bể trầm tích Cửu Long .D. Bể trầm tích Nam Côn Sơn.

**Câu 7. Thế mạnh hàng đầu để phát triển công nghiệp chế biến lương thực thực**

**phẩm ở nước ta hiện nay là :**

A. Có thị trường xuất khẩu rộng mở.

B. Có nguồn lao động dồi dào, lương thấp.

C. Có nguồn nguyên liệu tại chỗ đa dạng phong phú.

D. Có nhiều cơ sở, phân bố rộng khắp trên cả nước.

**Câu 8. Sa Huỳnh là nơi nổi tiếng nước ta với sản phẩm :**

A. Muối. B. Nước mắm

 C. Chè. D. Đồ hộp.

**Câu 9. Công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm là ngành công nghiệp trọng điểm của nước ta hiện nay vì :**

A. Có thế mạnh lâu dài để phát triển.

B. Chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu giá trị sản lượng công nghiệp.

C. Có tác động đến sự phát triển của tất cả các ngành kinh tế khác.

D. Tất cả các lí do trên.

**Câu 10. Tốc độ tăng sản lượng từ 1995 đến 2005 nhanh nhất thuộc về**

A. Dầu khí. B. Điện.

C. Than. D. Câu A + C đúng

**Câu 11. Nhà máy điện nào sau đây không chạy bằng tuốc bin khí?**

A. Phả Lại. B. Phú Mĩ. C.

Bà Rịa. D. Cà Mau

**Câu 12. Nhà máy điện nào sau đây không chạy bằng than?**

A. Uông Bí. B. Na Dương.

C. Thủ Đức. D. Ninh Bình

**Câu 13. Công nghiệp năng lượng gồm các phân ngành**

A. Khai thác nguyên, nhiên liệu và sản xuất điện lực

B. Khai thác nguyên, nhiên liệu và nhiệt điện

C. Khai thác than, dầu khí và nhiệt điện

D. Khai thác than, dầu khí và thủy điện

**Câu 14: Công nghiệp năng lượng nước ta bao gồm hai ngành là:**

A. Thủy điện và nhiệt điện

B. Khai thác than và sản xuất điện

C. Thủy điện và khai thác nguyên, nhiên liệu

D. Khai thác nguyên, nhiên liệu và sản xuất điện

 **Câu 15: ngành công nghiệp năng lượng được coi là ngành công nghiệp trọng điểm phải đi trước một bước là do?**

A. Ngành này có nhiều lợi thế (tài nguyên, lao động, thị trường) và là động lực để thúc đẩy các ngành khác

B. Sử dụng ít lao động, không đòi hỏi quá cao về trình độ

C. Thu hút được nhiều vốn đầu tư nước ngoài

D. Trình độ công nghiệp sản xuất cao, không gây ô nhiễm môi trường

**Câu 16: Than antraxit phân bố chủ yếu ở:**

A. Đồng bằng sông Hồng

B. Quảng Ninh

C. Đồng bằng sông Cửu Long

D. Tây Nguyên

**Câu 17: Than nâu phân bố chủ yếu ở:**

A. Quảng Ninh

B. Đồng bằng sông Hồng

C. Tây Bắc

D. Đồng bằng sông Cửu Long

**Câu 18: Than bùn tập trung ở?**

A. Quảng Ninh

B. Đồng bằng sông Hồng

C. Tây Bắc

D. Đồng bằng sông Cửu Long

**Câu 19: Mục đích chủ yếu trong khai thác than ở nước ta không phải để?**

A. Xuất khẩu thu ngoại tệ

B. Làm nhiên liệu cho nhà máy nhiệt điện

C. Làm nhiên liệu cho công nghiệp hóa chất, luyện kim

D. Làm chất đốt cho các hộ gia đình

**Câu 20: nước ta bắt đầu khai thác dầu mỏ từ năm:**

A.1986

B.1990

C.1991

D.1996

**Câu 21: Mỏ dầu được khai thác đầu tiên ở nước ta là:**

A.Hồng Ngọc

B.Rạng Đông

C.Rồng

D.Bạch Hổ

**Câu 22:** Việc khi thác dầu thổ ở nước ta hiện nay chủ yếu để

A. Dùng làm nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện

B. Dùng làm nguyên liệu cho các nhà máy lọc dầu trong nước

C. Xuất khẩu thu ngoại tệ

D. Dùng làm nguyên liệu cho công nghiệp hóa chất

**Câu 23: Khí tự nhiên đang được khai thác ở nước ta nhằm mục đích là?**

A. Làm nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện

B. Xuất khẩu để thu ngoại tệ

C. Làm nguyên liệu cho sản xuất phân đạm

D. Tiêu dùng trong gia đình

**Câu 24: Ý nào dưới đây không đúng khi nói về đặc điểm của ngành công nghiệp khai thác dầu khí ở nước ta?**

A. Có giá trị đóng góp hàng năm lớn

B. Là ngành có truyền thống lâu đời

C. Có sự hợp tác chặt chẽ với nước ngoài

D. Có cơ sở vật chất kĩ thuật hiện đại

**Câu 25: Cơ cấu sản lượng điện phân theo nguồn ở nước ta thay đổi từ thủy điện sang nhiệt điện chủ yếu là do:**

A. Sự suy giảm trữ lượng nước của các dòng sông

B. Nhà máy nhiệt điện vận hành được quanh năm

C. Đưa vào khai thác các nhà máy nhiệt điện công suất lớn

D. Không xây dựng thêm các nhà máy thủy điện

**Câu 26: Các nguồn nhiên liệu chủ yếu để sản xuất điện ở nước ta hiện nay là:**

A. Than, dầu khí, thủy năng

B. Sức gió, năng lượng mặt trời, than

C. Thủy triều, thủy năng, sức gió

D. Than, dầu khí, địa nhiệt

**Câu 27: Hệ thống sông có tiềm năng thủy điện lớn nhất nước ta là?**

A. Hệ thống sông Mê Công

B. Hệ thống sông Hồng

C. Hệ thống sông Đồng Nai

D. Hệ thống sông Cả

**Câu 28: Khó khăn lớn nhất đối với việc khai thác tiềm năng thủy điện ở nước ta là?**

A. Sông ngòi nước ta ngắn và dốc

B. Các sông lớn chủ yếu bắt nguồn từ bên ngoài lãnh thổ

C. Lượng nước phân bố không đều trong năm

D. Sông ngòi nhiều phù sa

**Câu 29: Đường dây siêu cao áp 500 KV truyền tải điện từ?**

A. Hòa Bình đến Hà Tĩnh

B. Hòa Bình đến Đà Nẵng

C. Hòa Bình đến Pleiku

D. Hòa Bình đến Phú Lâm

**Câu 30: Một trong những ưu điểm của nhà máy nhiệt điện so với nhà máy thủy điện ở nước ta là?**

A. Chủ động vận hành được quanh năm

B. Giá thành sản xuất rẻ

C. Không gây ô nhiễm môi trường’

D. Phụ thuộc vào nguồn cung cấp nhiên liệu

**Câu 31: Một trong những ưu điểm của nhà máy thủy điện so với nhà máy nhiệt điện ở nước ta là?**

A. Chủ động vận hành được quanh năm

B. Giá thành sản xuất rẻ

C. Giá thành xây dựng nhà máy thấp hơn

D. Có khả năng xây dựng tại bất cứ địa điểm nào

**Câu 32: Cơ sở nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện ở miền Bắc là?**

A. Than

B. Dầu

C. Khí tự nhiên

D. Nhiên liệu sinh học

**Câu 33: Các nhà máy nhiệt điện chạy bằng than không phân bố ở các tỉnh phía Nam chủ yếu do?**

A. Miền Nam không thiếu điện

B. Gây ô nhiễm môi trường

C. Vị trí xa vùng nhiên liệu

D. Việc xây dựng đòi hỏi vốn lớn

**Câu 34: Các nhà máy nhiệt điện chạy dầu ở nước ta phân bố chủ yếu ở?**

A. Các khu tập trung công nghiệp

B. Gần các cảng biển

C. Xa khu dân cư

D. Đầu nguồn các dòng sông

**Câu 35: Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm trở thành ngành công nghiệp trọng điểm của nước ta vì?**

A. Đòi hỏi ít lao động

B. Có giá trị sản xuất lớn

C. Có công nghệ sản xuất hiện đại

D. Có lợi thế lâu dài (nguyên liệu, lao động, thị trường)

**Câu 36: Ý nào không phải là đặc điểm của ngành công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta?**

A. Cơ cấu ngành đa dạng

B. Là ngành mới, đòi hỏi cao về trình độ

C. Có nguồn nguyên liệu tại chỗ phong phú

D. Có thị trường tiêu thụ rộng lớn

**Câu 37: Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta gồm các phân ngành là?**

A. Chế biến chè, cà phê, thuốc lá, chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa, chế biến thủy hải sản

B. Chế biến sản phẩm trồng trọt, chế biến sản phẩm chăn nuôi, chế biến thủy, hải sản

C. Chế biến sản phẩm trồng trọt, chế biến sản phẩm chăn nuôi, chế biến lâm sản

D. Rượu, bia, nước ngọt, chế biến thủy, hải sản, chế biến sản phẩm chăn nuôi

**Câu 38: Ngành nào dưới đây không phải là phân ngành của ngành chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta?**

A. Chế biến sản phẩm trồng trọt

B. Chế biến sản phẩm chăn nuôi

C. Chế biến lâm sản

D. Chế biến thủy, hải sản26

**Câu 39: Việc phân chia cơ cấu ngành công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm thành chế biến sản xuất trồng trọt, chế biến sản xuất chăn nuôi và chế biên thủy, hải sản là dựa vào?**

A. Công dụng kinh tế của sản phẩm

B. Nguồn nhiên

C. Tính chất tác động đến đối tượng lao động

D. Đặc điểm sử dụng lao động

**Câu 40: Đặc điểm phân bố của ngành công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta là?**

A. Phân bố chủ yếu ở thành thị

B. Chỉ phân bố ở vùng đồng bằng

C. Phân bố rộng rãi

D. Cách xa vùng đông dân

**Câu 41: Công nghiệp chế biến chè ở nước ta phân bố ở vùng**

A. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng song Cửu Long

B. Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ

C. Trung du và miền núi Bắc Bộ, Tây Nguyên

D. Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long

**Câu 42: Công nghiệp chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa phân bố ở các đô thị lớn chủ yếu do?**

A. Đây là các vùng nuôi bò sữa lớn

B. Đây là nơi có kĩ thuật nuôi bò sữa phát triển

C. Đây là nơi có thị trường tiêu thụ lớn

D. Đây là nơi có nhiều lao động có trình độ